***Ngày soạn*:** 6/10/2024.

*Ngày dạy:* *Thứ hai ngày* ***7*** *tháng 10 năm 2024*

*KẾ HOẠCH DẠY HỌC*

**TIẾT 29+30: TIẾNG VIỆT**

**BÀI 3: MĂNG NON MỌC THẲNG**

**Chia sẻ và bài đọc 1: Cau**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ: Miêu tả hình dáng, lợi ích của cây cau, thông qua đó ngụ ý ca ngợi những phẩm chất tốt đẹp của con người.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm

- Năng lực tự chủ và tự học: Độc lập suy nghĩ để trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thể hiện được cách đọc diễn cảm theo cách hiểu và cảm nhận của mình.

- Nhân ái: Yêu thương mọi người, quan tâm chăm sóc và bảo vệ cây cối quanh em

- Trung thực: Trung thực trong các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: bài giảng ppt, phiếu bài tập,...

– HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **7’** | **1. Mở đầu: Trò chơi “ giải ô chữ”** | |
|  | **1.1 Hướng dẫn HS giải ô chữ**  - Gọi 1 HS nêu yêu cầu trò chơi  - GV chiếu lên bảng ô chữ. Hướng dẫn HS cùng làm mẫu dòng 1:  + Gọi 1 HS đọc to gợi ý | - HS nêu yêu cầu  - HS lắng nghe  + 1 HS đọc gợi ý: Nói ..... không sợ mất lòng |
|  | + GV gọi 1 HS phát biểu  + GV chiếu từ THẬT vào ô trống. GV lưu ý HS mỗi ô ghi một chữ cái in hoa, điền dấu thanh vào chữ có dấu thanh. | + 1 HS phát biểu từ còn thiếu : THẬT  + HS quan sát |
|  | GV nhắc lại các bước làm bài tập: Đọc gợi ý -> Phán đoán từ ngữ -> Ghi từ ngữ vào ô trống theo hàng ngang ( Mỗi ô ghi một chữ cái in hoa), số chữ phải khớp với các ô-> Sau khi điền hết các từ vào các hàng ngang, đọc từ mới xuất hiện ở cột dọc in màu xanh. | - HS lắng nghe |
|  | **1.2/ HS thảo luận, giải ô chữ**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôivào vở bài tập, phát cho HS 2 phiếu khổ to. | - HS thảo luận theo nhóm đôi |
|  | - GV gọi đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả | - Đại diên nhóm lên trình bày kết quả:  + Các từ, tiếng ở hàng ngang: *Thật, rách, ruột, măng, giữ, thật, thẳng, dự, cây*  + Từ mới xuất hiện ở cột dọc: *Trung thực.* |
|  | - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS nhận xét  - HS lắng nghe |
|  | - GV hỏi : | - HS trả lời |
|  | + Nội dung các câu tục ngữ, thành ngữ nói về điều gì?  + Em hiểu trung thực là như thế nào?  - GV nhận xét, tuyên dương | + Sự trung thực, thẳng thắng.  + HS trả lời theo suy nghĩ của mình  - HS lắng nghe |
|  | **2. Tìm thêm từ có chứa tiếng Trung**  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “ Truyền điện” ( tìm các từ có chứa tiếng trung) | - HS tham gia trò chơi : *trung thành, trung hiếu, trung kiên, trung dũng trung nghĩa,....* |
|  | - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu chủ điểm : NHƯ MĂNG MỌC THẲNG, GV giới thiệu bài đọc 1 : Cau | - HS lắng nghe  - HS lắng nghe |
| **28’** | **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:** |  |
| **15’** | \* **Hoạt động 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu toàn bài: giọng đọc vui tươi, nhẹ nhàng.  - HD chung cách đọc toàn bài:  - GV chia khổ: 5 khổ  + Khổ 1: bốn dòng thơ đầu  + Khổ 2: bốn dòng thơ tiếp theo  + Khổ 3: bốn dòng thơ tiếp theo  + Khổ 4: bốn dòng theo tiếp theo  + Khổ 5: còn lại  - GV gọi 5 HS đọc nối tiếp 5 khổ | - HS lắng nghe kết hợp theo dõi trong SGK.  - HS lắng nghe cách đọc.  - Theo dõi  - HS đọc nối tiếp theo khổ kết hợp phát hiện và luyện đọc từ khó (Chẳng hạn:  *bạc thếch, ra ràng, …*) |
|  | *-* Luyện đọc theo khổ: GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp khổ theo nhóm đôi. | - HS luyện đọc theo nhóm đôi |
|  | - GV gọi 2 – 3 nhóm thi đọc trước lớp | - 2 -3 nhóm thi đọc trước lớp. Cả lớp theo dõi, nhận xét bạn đọc. |
|  | - GV nhận xét các nhóm.  - Yêu cầu HS đọc và giải nghĩa từ ngữ ở phần chú giải trong SGK *( khiêm nhường, bạc thếch, ra ràng)* | - Hỏi đáp phần chú giải trong SGK theo cặp đôi. Phát hiện và giải nghĩa thêm 1 số từ khác (nếu có). |
|  | - 1 HS năng khiếu đọc toàn bài. | - Lớp theo dõi, đọc thầm |
| **13’** | **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV gọi HS đọc nối tiếp lần lượt 5 câu hỏi trong SGK. | - 5 HS đọc tiếp nối 5 câu hỏi; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo. |
|  | *-*GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài. | - Theo dõi |
|  | \*GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn và lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. |  |
|  | - GV cho HS trả lời các câu hỏi bằng bình thức trò chơi phỏng vấn:  - GV tổ chức cho HS thực hiện trò chơi phỏng vấn:  Câu 1: *Tìm các khổ thơ ứng với mỗi ý sau: a. Tả hình dáng cây cau;*  *b. Nêu ích lợi của cây cau;*  *c. Thể hiện tình cảm của tác giả với cây cau.* | - HS tham gia trò chơi:  *\*Dự kiến kết quả chia sẻ:*  Câu 1: *a. Khổ thơ 1, 2; b. Khổ thơ 3, 4; c. Khổ thơ 5.* |
|  | + Câu 2: *Những từ ngữ nào tả hình dáng cây cau gợi cho bạn liên tưởng đến con người?* | *Câu 2: “Dáng khiêm nhường, mảnh khảnh. Da bạc thếch tháng ngày”; “Thân bền khinh bão tố”.* |
|  | Câu 3: *Những từ ngữ, hình ảnh nào miêu tả cây cau như một con người giàu tình thương yêu, sẵn sàng giúp đỡ người khác?* | Câu 3: *“Mà tấm lòng thơm thảo/ Đỏ môi ngoại nhai trầu/ Thương yêu đàn em lắm/ Cho cưỡi ngựa tàu cau/ Nơi cho mây dừng nghỉ/ Để đi bốn phương trời/ Nơi chim về ấp trứng/ Nở những bài ca vui”.* |
|  | *Câu 4: Qua hình ảnh cây cau, tác giả bài thơ muốn nói lên điều gì?* | Câu 4: *Qua hình ảnh cây cau, tác giả ca ngợi những phẩm chất tốt đẹp của con người như: khiêm nhường, dũng cảm, thẳng thắn, giàu lòng thương yêu, sẵn sàng giúp đỡ người khác.* |
|  | *Câu 5: Bạn học được điều gì ở bài thơ này về cách tả cây cối?* | *Câu 5: Tôi học được cách nhà thơ miêu tả hình dáng, phẩm chất và ích lợi của cây cau bằng các từ ngữ miêu tả con người.* |
|  | - GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV hỏi thêm: *Qua bài đọc, em hiểu nội dung bài thơ nói về điều gì?* | - HS nói theo suy nghĩ cá nhân: *Miêu tả hình dáng, ích lợi của cây cau. Thông qua đó, mượn hình ảnh cây cay ngụ ý ca ngợi những phẩm chất tốt đẹp của con người.* |
|  | - GV nhận xét, gọi 2 – 3 HS nhắc lại nội dung bài | - 2- 3 HS nhắc lại nội dung bài |
| TIẾT 2 | | |
| **20’** | **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành**  - Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm bàn. | - HS luyện đọc đọc theo nhóm bàn. |
|  | - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm trước lớp. | - Thi đọc diễn cảm trước lớp. |
|  | - GV nhận xét HS đọc bài, tuyên dương, khích lệ HS. | - Nhận xét bạn đọc và bình chọn bạn đọc tốt nhất. |
| **10’** | **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm** |  |
|  | - Tổ chức cho hs học thuộc lòng khổ thơ mình yêu thích? | - HS luyện đọc |
|  | - Qua bài đọc, em học được điều gì? | - HS chia sẻ |
| **5’** | **5. Hoạt động Củng cố, nối tiếp**  - GV nhắc nhở HS: | - Lắng nghe, rút kinh nghiệm để thực hiện. |
|  | + Học thuộc lòng bài thơ.+ Về nhà tự đọc sách báo như đã hướng dẫn trong SGK.  + Chuẩn bị bài viết 1 *Tả cây cối* SGK tr.35 |  |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy**  ....................................................................................................................................  ....................................................................................................................................  ....................................................................................................................................  .................................................................................................................................... | | |